

Ninh Hòa, ngày 28 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng hợp, phân tích sự cố y khoa tháng 06 năm 2024

Kính gửi:

- Lãnh đạo Bệnh viện;
- Các khoa, phòng.

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-HĐQLCL ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa về hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện năm 2024. Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa báo cáo tổng hợp, phân tích sự cố y khoa trong bệnh viện tháng 06 năm 2024 như sau:

I. TỔNG SỐ SỰ CỐ Y KHOA ĐƯỢC BÁO CÁO

Tổng số sự cố y khoa được ghi nhận trong tháng 05 năm 2024: 02 trường hợp, cụ thể như sau:

1. Hình thức báo cáo bắt buộc: 0 trường hợp.

2. Hình thức báo cáo tự nguyện: 02 trường hợp.

- Báo cáo bằng phiếu qua hệ thống báo cáo sự cố y khoa của bệnh viện: 10 trường hợp.
- Báo cáo qua thùng thư: 0 trường hợp.
- Báo cáo qua website bệnh viện: 0 trường hợp.

II. PHÂN LOẠI VÀ TẦN SUẤT XẢY RA SỰ CỐ

1. Phân loại sự cố theo mức độ tổn thương

a) Sự cố thuộc nhóm NC0 (Mức A-chưa xảy ra): 0 trường hợp

b) Sự cố thuộc nhóm NC1 (tổn thương nhẹ): 02 trường hợp

- Mức B (Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh): 01 trường hợp

- Mức C (Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại): 01

trường hợp

- Mức D (Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, cần phải theo dõi hoặc đã can thiệp điều trị kịp thời nên không gây nguy hại): 0 trường hợp.

c) Sự cố thuộc nhóm NC2 (tổn thương trung bình): 0 trường hợp

d) Sự cố thuộc nhóm NC3 (tổn thương nặng): 0 trường hợp.

2. Phân loại sự cố theo nhóm sự cố

- Các quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn: 0 trường hợp

- Nhiễm trùng bệnh viện: 0 trường hợp

- Thuốc/dịch truyền: 01 trường hợp

- Máu và các chế phẩm máu: 0 trường hợp

- Thiết bị y tế: 0 trường hợp
- Hành vi: 0 trường hợp
- Tai nạn đối với người bệnh: 01 trường hợp
- Hạ tầng cơ sở: 0 trường hợp
- Quản lý nguồn lực/tổ chức: 0 trường hợp
- Hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính: 0 trường hợp
- Các sự cố khác: 0 trường hợp.

3. Phân loại sự cố theo nhóm nguyên nhân gây ra sự cố

- Nguyên nhân do nhân viên: 01 trường hợp
- Nguyên nhân do người bệnh: 01 trường hợp
- Nguyên nhân do môi trường làm việc: 0 trường hợp
- Nguyên nhân do tổ chức/dịch vụ: 0 trường hợp
- Nguyên nhân do yếu tố bên ngoài: 0 trường hợp
- Nguyên nhân khác: 0 trường hợp.

III. PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

(Kèm theo phần phụ lục II)

Các sai sót, sự cố nguy cơ trên đã được các khoa, phòng phát hiện, báo cáo và đã có hành động xử trí kịp thời không để xảy ra và gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh. Sau khi tổng hợp tất cả các sự cố đã được phân tích tìm ra nguyên nhân, đưa ra các hành động khắc phục và đưa ra các khuyến cáo phòng ngừa bằng bản tin an toàn trong Bệnh viện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Lưu: Tổ QLCL.

TỔ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



NGUYỄN QUANG

2	Thực hành (kỹ năng thực hành không đúng quy định, hướng dẫn chuẩn hoặc thực hành theo quy định, hướng dẫn sai)		01							
3	Thái độ, hành vi, cảm xúc									
4	Giao tiếp									
5	Tâm sinh lý, thể chất, bệnh lý									
6	Các yếu tố xã hội									
II	Người bệnh									
1	Nhận thức (kiến thức, hiểu biết, quan niệm)									
2	Thực hành (kỹ năng thực hành không đúng quy định, hướng dẫn chuẩn hoặc thực hành theo quy định, hướng dẫn sai)		01							
3	Thái độ, hành vi, cảm xúc									
4	Giao tiếp									
5	Tâm sinh lý, thể chất, bệnh lý									
6	Các yếu tố xã hội									
III	Môi trường làm việc									
1	Cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị									
2	Khoảng cách đến nơi làm việc quá xa									
3	Đánh giá về độ an toàn, các nguy cơ rủi ro của môi trường làm việc									
4	Nội quy, quy định và đặc tính kỹ thuật									
IV	Tổ chức/ dịch vụ									
1	Các chính sách, quy trình, hướng dẫn chuyên môn									
2	Tuân thủ quy trình thực hành chuẩn									
3	Văn hóa tổ chức									
4	Làm việc nhóm									
V	Yếu tố bên ngoài									
1	Môi trường tự nhiên									
2	Sản phẩm, công nghệ và cơ sở hạ tầng									
3	Quy trình, hệ thống dịch vụ									
VI	Khác									
1	Các yếu tố không đề cập trong các mục từ I-V									
Tổng số:02			01	01						

Phụ lục II
MÔ TẢ SỰ CỐ, PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT HƯỚNG GIẢI QUYẾT KHÁC PHỤC
VÀ KHUYẾN CÁO PHÒNG NGỪA

(Kèm theo Báo cáo tổng hợp, phân tích sự cố y khoa tháng 6 năm 2024)

STT	MÃ SỐ BÁO CÁO/ MÃ SỐ SỰ CỐ	MÔ TẢ SAI SỐT, SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP KHÁC PHỤC VÀ KHUYẾN CÁO PHÒNG NGỪA
I. THUỐC/DỊCH TRUYỀN				
01	MS250624	Kho Nội trú được cấp thuốc Magiesunfat 1,5g/10ml cùng với Nước cất 10ml bỏ cùng hộp không làm dấu. Khoa nhận thuốc bỏ thuốc vào tủ cùng hộp với nước cất.	Thuốc có hình thức nhìn giống nhau, chưa được đánh dấu phân biệt khi phát thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung danh mục thuốc nhìn giống nhau sau khi thực hiện thầu mới. - Khoa Dược khi phát thuốc có hình thức nhìn giống nhau phải đánh dấu để chống nhầm lẫn. - Thông báo giao ban khoa hai loại thuốc ông Magiesunfat 1,5g/10ml và Nước cất có hình thức giống nhau. - Dán giấy màu lên hai loại thuốc để phân biệt chống nhầm lẫn. - Bỏ 02 lọ thuốc trong tủ trực cách xa nhau.
II. TAI NẠN ĐỐI VỚI NGƯỜI BỆNH				
05	MS260524	Bệnh nhi và mẹ cùng nằm trên giường bệnh ngủ, mẹ nằm bên phía giường có thanh chắn còn bệnh nhi nằm phía giường không có thanh chắn. Đến khuya bé rơi xuống đất.	Người nhà người bệnh không tuân thủ nội quy khoa phòng.	<ul style="list-style-type: none"> - Trấn an bệnh nhi và người nhà. - Kiểm tra, thăm khám lại tình trạng bệnh nhi. Tiếp tục theo dõi. - Dán nội quy, hướng dẫn cho bệnh nhân và người nhà biết.

- Phổ biến nội quy khoa cho người bệnh và người nhà trong quá trình nằm viện.
 - Có kế hoạch lấp đặt thêm thanh chắn cho tất cả giường bệnh.

ĐIỀU KIỆN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ

TRANG BỊ

<p>1. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>1.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>1.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>1.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>2. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>2.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>2.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>2.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>3. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>3.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>3.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>3.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>4. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>4.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>4.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>4.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>5. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>5.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>5.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>5.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>6. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>6.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>6.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>6.3. Diện tích khu vực điều trị</p>
<p>7. THÔNG TIN KHU VỰC ĐIỀU TRỊ</p>	<p>7.1. Tên khu vực điều trị</p>	<p>7.2. Địa điểm khu vực điều trị</p>	<p>7.3. Diện tích khu vực điều trị</p>